

Số: 77/2021/QĐST – DS

Cầu Kè, ngày 31 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 357, 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2021, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 167/2021/TLST – DS, ngày 18 tháng 5 năm 2021;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Dư Thị T, sinh năm 1964

Địa chỉ: Ấp M, xã N, huyện C, tỉnh T

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1961

Địa chỉ: Ấp Đ, xã N, huyện C, tỉnh T

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Đ tự nguyện trả cho bà Dư Thị T số tiền hui là 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) lần hui thứ 15 trong dây hui loại 5.000.000 đồng, 04 tháng khui 01 lần tính theo vụ lúa (một năm khui 03 lần), gồm 15 phần, khui lần đầu ngày 25/7/2016 âm lịch.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên

được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về án phí:

Bà Nguyễn Thị Đ tự nguyện chịu $\frac{1}{2}$ án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*). Nhưng bà Nguyễn Thị Đ là người cao tuổi và có đơn đề nghị miễn nộp án phí nên Tòa án miễn án phí toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho bà Đ. Bà Nguyễn Thị Đ không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Dư Thị T tự nguyện chịu $\frac{1}{2}$ án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai số 0005585, ngày 18/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Kè. Hoàn trả cho bà Dư Thị T số tiền chênh lệch là 225.000 đồng (*Hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Cầu Kè;
- Chi cục THADS huyện Cầu Kè;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Thị Yến Nhi